

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KANG GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KANG GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KANG GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KANG GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 0109451064

3. Ngày thành lập: 09/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 22BT2, khu đô thị Văn Quán, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911.118.116

Fax:

Email: kanggroup2020@gmail.com

Website: <https://www.kanggroup.com.vn/>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác	4632
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn thuốc và dụng cụ y tế Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
4.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
6.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
7.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

8.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
9.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
10.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
11.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
12.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
13.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214(Chính)
15.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Dịch vụ môi giới, tư vấn, xúc tiến chuyển giao công nghệ	7490
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
18.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
19.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
20.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
21.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
22.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
23.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
24.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
25.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
26.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
27.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
28.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
29.	Sản xuất đường	1072
30.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
31.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
32.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
33.	Sản xuất chè	1076
34.	Sản xuất cà phê	1077
35.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh Chi tiết: Sản xuất đồ uống có cồn - Pha chế các loại rượu mạnh đã chưng cất; - Sản xuất rượu mạnh trung tính.	1101
36.	Sản xuất rượu vang	1102

37.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
38.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
39.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
40.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất	2029
41.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
42.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
43.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
44.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
45.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
47.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
48.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
49.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
50.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí; trừ hoạt động đấu giá và các hàng hóa và dịch vụ Nhà nước cấm)	4773
51.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
52.	Dịch vụ đóng gói	8292
53.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ hoạt động đấu giá)	4719

54.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất phụ gia thực phẩm - Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Sản xuất thực phẩm khác	1079
55.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
56.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
57.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 150.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ CÔNG TÂM	Thôn Hưng Phú, Xã Kỳ Tiên, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.500	75.000.000	5,000	184177865	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	7.500	75.000.000	5,000		

2	LÊ CÔNG LONG	Thôn Hưng Phú, Xã Kỳ Tiên, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	90,000	183753928
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	90,000	
3	NGUYỄN THÁI HÀ	17/2 Tùng Thiện, Phường Sơn Lộc, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.500	75.000.000	5,000	001184001904
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	7.500	75.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ CÔNG TÂM

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *12/09/1995*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *184177865*

Ngày cấp: *05/03/2012*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Hà Tĩnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Hưng Phú, Xã Kỳ Tiến, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Hưng Phú, Xã Kỳ Tiến, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội